

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
VỀ BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC – IDS Plus)  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX – CIMS)  
Quý cổ đông Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai

Công ty: CÔNG TY CP TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI – DONAGAMEX  
Mã chứng khoán: MDN.

Trụ sở chính: Đường số 2, Khu CN Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: 0251. 3836151 / 3836271 Fax: 0251. 3836141

Người thực hiện công bố thông tin: Ông BÙI THẾ KÍCH - Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Đường số 2, Khu CN Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0813933368 / 0251.3835748

Loại thông tin công bố: ☒ 24h, ☐ 72h, ☐ yêu cầu, ☐ bất thường, ☐ định kỳ.

**Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 20/4/2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã họp với những nội dung và diễn biến cuộc họp được Đại hội thông qua trong Biên bản đại hội.

Toàn văn Biên bản đại hội theo văn bản số 194/MĐN-DHĐCĐ do Ban thư ký lập, đã được Chủ tọa cuộc họp phê duyệt cùng ngày 20/4/2019 và được đính kèm theo Bản Công bố thông tin này.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ Website: [www.donagamex.com.vn](http://www.donagamex.com.vn) / Mục Quan hệ cổ đông và trên các trang Công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước: [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn); của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn).

\*\*\*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đăng Website Cty, HNX, SSC;
- Lưu VT, TCKT, TK.HĐQT.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 4 năm 2019

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Bùi Thế Kích*

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN - NĂM 2019  
CỦA CÔNG TY CP TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI**

**I. PHẦN MỞ ĐẦU:**

Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai, trụ sở chính tại Đường số 2, Khu CN Biên Hòa 1, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; mã số doanh nghiệp theo Giấy CN.ĐKDN số: 3600506058, đăng ký lần đầu ngày 28/8/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 13 (gần nhất) ngày 21/12/2017; đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên - năm 2019, do Hội đồng quản trị Tổng Công ty May Đồng Nai triệu tập, như sau:

**1. Thời gian bắt đầu đại hội:** lúc 10 giờ 00 phút ngày 20/4/2019.

**2. Địa điểm tổ chức đại hội:**

Tại Hội trường Đảng ủy khối doanh nghiệp, tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Khu phố 10, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**3. Thành phần tham gia đại hội:** Theo Danh sách cổ đông tham gia đại hội số: 196/DS-ĐHCĐ.19 Tổng cộng có 25 cổ đông và đại biểu cổ đông tham gia. Trong đó có 01 đại biểu là cá nhân độc lập được ủy quyền 10.252 phiếu biểu quyết và có 24 cổ đông và đại biểu cổ đông có quyền biểu quyết, sở hữu và đại diện sở hữu cho 10.156.496 cổ phần/ tổng số 10.935.584 cổ phần, đạt 92,88.% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Khoản 1, Điều 19 - Điều lệ Công ty số 188/ĐL-MĐN và Báo cáo cơ cấu cổ đông dự họp tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo văn bản số 181/BC-ĐHCĐ ngày 20/4/2019, thì số cổ đông tham gia đại hội sở hữu và đại diện sở hữu số cổ phần nêu trên là đủ điều kiện tiến hành đại hội (Theo điều lệ là trên 51%).

\* Tại đại hội, toàn thể cổ đông và đại biểu cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp để bầu ra:

**3.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu biểu quyết:**

- |                        |                       |              |
|------------------------|-----------------------|--------------|
| - Ông PHẠM HỮU ÚY      | - Cổ đông, TV.HĐQT    | - Trưởng ban |
| - Bà ĐOÀN THỊ THU THÚY | - Cổ đông, P.GĐ.Khu A | - Thành viên |
| - Bà NGUYỄN THỊ HẰNG   | - Cổ đông, P.P.KHXNK  | - Thành viên |

Số biểu quyết tán thành: 10.156.496. cổ phần, tương ứng tỷ lệ: 100 %.

Số biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng tỷ lệ: 0 %.

**3.2. Đoàn Chủ tọa**

- |                           |                      |                           |
|---------------------------|----------------------|---------------------------|
| - Ông BÙI THẾ KÍCH        | - Chủ tịch HĐQT/ TGD | - Chủ tọa đoàn            |
| - Ông VŨ ĐỨC DŨNG         | - Tv. HĐQT/ Phó TGD  | - Thành viên đoàn Chủ tọa |
| - Bà NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY | - Tv. HĐQT/ GĐĐH     | - Thành viên đoàn Chủ tọa |

Số biểu quyết tán thành: 10.156.496 cổ phần, tương ứng tỷ lệ: 100.%.

Số biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng tỷ lệ: 0 %.

### 3.3. Ban Thư ký

- Ông PHẠM XUÂN TÂM – Trưởng Ban kiểm soát – Trưởng ban
- Ông BÙI THẾ HIỆP – Trưởng Ban Quản lý cổ phiếu – Thành viên

Số biểu quyết tán thành: 10.156.496. cổ phần, tương ứng tỷ lệ: 100 %.

Số biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng tỷ lệ: 0 %.

### 4. Đại biểu khách mời: Không có.

## II. PHẦN NỘI DUNG:

1. **Khai mạc Đại hội:** Ông Bùi Thế Kịch – Chủ tọa đoàn phát biểu khai mạc đại hội sau đó thông qua nội dung chương trình đại hội.

2. **Nội dung chương trình Đại hội:** Do ông Bùi Thế Kịch thông qua đại hội:

- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD Tổng Công ty năm 2018 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2019.
  - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty năm 2018 và kế hoạch quản trị, định hướng đầu tư năm 2019.
  - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm soát Tổng Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban KS năm 2019.
  - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (gồm Báo cáo Công ty mẹ và hợp nhất).
  - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch trích lập các quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2019 từ nguồn lợi nhuận sau thuế 2018.
  - Thông qua kết quả trả thù lao của HĐQT, Ban KS; tiền thưởng HĐQT, BKS, Ban TGD năm 2018 và Quyết định thù lao năm 2019.
  - Thông qua Phương án tổng mức đầu tư 2019.
  - Thông qua Danh sách lựa chọn các đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2019.
  - Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng.
  - Cổ đông thảo luận và đóng góp ý kiến; đoàn chủ tọa giải đáp ý kiến của cổ đông.
  - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và biểu quyết.
- \* Toàn văn chương trình đại hội theo văn bản số: 183/MĐN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019.
- \* Đại hội không bổ sung thêm nội dung chương trình nào khác.

**Kết quả biểu quyết thông qua Nội dung chương trình đại hội:**

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### 3. Diễn biến Đại hội tập trung thảo luận và thống nhất từng vấn đề cụ thể:

3.1. Ông Vũ Đức Dũng – TV.HĐQT/ Phó TGD thông qua đại hội toàn văn Báo cáo số 184/MĐN-TGD ngày 20/4/2019 của Ban TGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2018 (Riêng và hợp nhất).

3.2. Ông Bùi Thế Kịch – CT.HĐQT/ TGD thông qua đại hội toàn văn Báo cáo số 185/MĐN-HĐQT ngày 20/4/2019 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.

3.3. Ông Phạm Xuân Tâm – Trưởng Ban Kiểm soát thông đại hội qua toàn văn Báo cáo số 186/MĐN-BKS, ngày 20/4/2019 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của BKS năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.

**Phản biểu quyết thông qua các báo cáo: Báo cáo của Ban TGD, HĐQT, BKS (nêu trên):**

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**Phản thông qua và biểu quyết các tờ trình (có các tờ trình kèm theo):**

**3.4. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – TV.HĐQT/ Đoàn chủ tọa thông qua toàn văn Tờ trình số 187/MĐN-ĐHĐCĐ, ngày 20/4/2019 về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai đã được kiểm toán.**

*Kết quả biểu quyết thông qua:*

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**3.5. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – TV.HĐQT/ Đoàn chủ tọa thông qua toàn văn Tờ trình số 188/MĐN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và dự kiến trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2019 từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai.**

*Kết quả biểu quyết thông qua:*

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**3.6. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – TV.HĐQT/ Đoàn chủ tọa thông qua toàn văn Tờ trình số 189/MĐN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019 về kết quả trả thù lao của HĐQT, Ban KS; tiền thưởng HĐQT, BKS, Ban TGD và các tiểu ban năm 2018 và Quyết định thù lao năm 2019 của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai.**

*Kết quả biểu quyết thông qua:*

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0.% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**3.7. Ông Vũ Đức Dũng – TV.HĐQT/ Đoàn chủ tọa thông qua toàn văn Tờ trình số 190/MĐN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019 về Phương án tổng mức đầu tư năm 2019 của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai.**

*Kết quả biểu quyết thông qua:*

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**3.8. Ông Vũ Đức Dũng – TV.HĐQT/ Đoàn chủ tọa thông qua toàn văn Tờ trình số 191/MĐN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019 về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019 của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai.**

*Kết quả biểu quyết thông qua:*

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3.9. Ông Vũ Đức Dũng – TV.HĐQT/ Đoàn chủ tọa thông qua toàn văn Tờ trình số 192/MĐN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019 về ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai (theo Quy chế mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC, ngày 22/9/2017).

*Kết quả biểu quyết thông qua:*

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **III. PHÂN PHÁT BIỂU Ý KIẾN:**

1. Ông Bùi Thế Kích – Chủ tịch HĐQT/ Chủ tọa đoàn hướng dẫn Đại hội thảo luận và tham gia đóng góp ý kiến cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019; đồng thời, thông tin về các ý kiến của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (cổ đông nhà nước nắm giữ 25,7% vốn điều lệ) trả lời cho người đại diện vốn Nhà nước tại CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên – năm 2019, theo văn bản số: 249/TĐDMVN-THPC, ngày 14/4/2019.

\* Các ý kiến tại đại hội như sau:

- Không ý kiến

. Ông Bùi Thế Kích – CT.HĐQT/ Chủ tọa đoàn phát biểu, giải đáp các ý kiến, kiến nghị của cổ đông và kết luận như sau:

- Không ý kiến

3. Ban thư ký đại hội không nhận được Phiếu đăng ký phát biểu/ góp ý và đại hội cũng không tham gia thảo luận và góp ý gì thêm.

### **IV. PHÂN KẾT THÚC:**

#### **1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết chung:**

1.1. Ông Phạm Xuân Tâm – Đại diện Ban thư ký thông qua đại hội Biên bản và các nội dung dự thảo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, theo văn bản số 194/MĐN-ĐHĐCĐ và 195/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 20/4/2019.

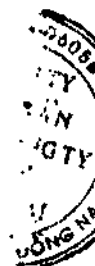
- Đại hội không tham gia, góp ý gì thêm về Biên bản và dự thảo Nghị quyết đại hội.

1.2. Ông Vũ Đức Dũng – TV.HĐQT/ Đoàn chủ tọa lấy ý kiến biểu quyết của đại hội về thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, theo văn bản số 194/MĐN-ĐHĐCĐ và 195/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 20/4/2019.

*Kết quả biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết:*

\* Số cổ đông tán thành: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 10.156.946 cổ phần, đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

\* Số cổ đông không tán thành, không ý kiến: 0 cổ đông, 0 cổ phần, 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.





Như vậy, với tỷ lệ biểu quyết tán thành như trên, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019 của Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai là hợp lệ và có hiệu lực ngay kể từ ngày đại hội biểu quyết thông qua.

**2. Tuyên bố bế mạc đại hội:**

Ông Nguyễn Thanh Hoài – thay mặt Ban tổ chức tuyên bố bế mạc đại hội.

**3. Đại hội kết thúc lúc:** 11 giờ 45 phút cùng ngày 20/4/2019.

**4. Trách nhiệm lập và trình Biên bản, Nghị quyết đại hội:**

Biên bản này được Ban Thư ký lập và biên tập thành Nghị quyết đại hội sau đó trình Chủ tọa đoàn phê duyệt để thực hiện.

Biên bản được lập thành 02 bản chính lưu giữ tại trụ sở Tổng Công ty và niêm yết theo quy định. Quý cổ đông có thể tham khảo Biên bản trên Website của Tổng Công ty: [www.donagamex.com.vn](http://www.donagamex.com.vn) / mục Quan hệ cổ đông hoặc tham khảo tại Trụ sở chính của Tổng Công ty.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 4 năm 2019  
**ĐOÀN THƯ KÝ GHI BIÊN BẢN**



**Phạm Xuân Tâm**

**Bùi Thế Hiệp**

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019**  
**TẠI ĐHCĐ. THƯỜNG NIÊN - NĂM 2019**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2018:**

**1. Tổ chức và nhân sự**

**1.1. Danh sách Ban điều hành:**

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/4/2017, HĐQT đã quyết định cử các thành viên Ban điều hành CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai và sau đó năm 2018 có bổ nhiệm bổ sung gồm các thành viên, như sau:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Thế Kịch	CT/TGD	1963	ĐH. Kinh tế	AA7-Thất Sơn, P.15, Q.10, Tp.HCM	2.810.808 2.354.682	25,7% 21,5%	- Đ/d vốn NN - Vốn cá nhân
2	Vũ Đức Dũng	TV.HQĐT/ P.TGD	1969	Kỹ sư cơ khí/ ĐH. Kinh tế	662/2A Sư Vạn Hạnh, P.12 Q.10 Tp.HCM	491.965	4,5%	Bổ nhiệm lại Th5/17
3	Nguyễn Thị Bích Thủy	TV.HQĐT/ Giám đốc điều hành	1970	ĐH. QTKD	192/2, Kp4, Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	125.506	1,15%	Bổ nhiệm lại Th5/17
4	Nguyễn Thanh Hoài	TV.HQĐT/ GĐĐH/ IP.KTSX	1974	Kỹ sư CN. May /ĐH.K.tế	16, Đường 25, KP2, P. Bình Trưng Tây, Q.2 Tp.HCM	92.163	0,8%	Bổ nhiệm lại Th5/17
5	Trần Văn Khang	GĐĐH/ TGD-	1961	Kỹ sư May và Thời trang	Tổ 6 – P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Tp. Hà Nội	0	0%	Bổ nhiệm mới Th5/18

**2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:**

Trong năm 2018 vừa qua đã bổ nhiệm thêm 01 thành viên ban điều hành (phụ trách phía Bắc và hưởng lương tại Công ty CP Đông Bình – Công ty con của Tổng Công ty), nâng tổng số thành 05 thành viên Ban điều hành cho nhiệm kỳ mới 2017 – 2021.

**2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:**

- Tổng số cán bộ chức danh trong Tổng Công ty hợp nhất là: 35 người, trong đó Công ty mẹ: 25 người.

- Tổng số lao động bình quân trong năm 2018 là: 1.213 người = 80% cùng kỳ (hợp nhất 2.321 người = 85% cùng kỳ). Trong đó: + Khối gián tiếp phục vụ là: 345 người (Gián tiếp Tổng Cty là: 124 người + Gián tiếp các đơn vị sản xuất là: 221 người) = 15% tổng lao động, bằng 93% cùng kỳ.

+ Công nhân trực tiếp sản xuất hợp nhất là: 1.976 người = 85% tổng lao động.

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Công nhân trực tiếp SX hưởng lương sản phẩm (riêng Công ty Đồng Minh Lộc hưởng lương thời gian), công nhân viên gián tiếp phục vụ hưởng lương thời gian, căn cứ theo kết quả doanh thu SXKD hàng tháng.

\* Thay đổi trong năm 2018: Giảm 1 Khu sản xuất (Cty Đồng Phước) do đã chuyển nhượng toàn bộ tài sản, lao động trực tiếp sản xuất giảm, cán bộ chức danh tăng do bổ nhiệm một số cán bộ quản lý các đơn vị sản xuất.

## 2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

\* Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2018: Kết quả một số chỉ tiêu chính đạt được trong năm qua so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu cùng kỳ năm trước như sau:

	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty Mẹ 2018	So sánh (%)		Hợp nhất TCty 2018	So sánh (%)	
				KH	2017		KH	2017
1	Doanh thu	Tỷ Đ	845,018	85	105	947,367	95	109
2	Lợi nhuận	Tỷ Đ	24,296	110	154	32,036	100	177
3	Khấu hao	Tỷ Đ	16,480	92	88	25,324	85	95
4	Đầu tư	Tỷ Đ	50,045	56	287	55,538	58	257
5	Tổng TS	Tỷ Đ	453,997	86	88,8	488,379	/	91,9
6	Vốn ĐL	Tỷ Đ	109,355	100	100	/	/	/
7	Chi cổ tức	Tỷ Đ	13,122	100	120	/	/	/
8	Tỷ lệ cổ tức	%	12	100	120	/	/	/
9	Chi lương	Tỷ Đ	119,409	78	90	215,147	86	96
10	LĐ.BQ	Người	1.213	71	80	2.321	77	85
11	TN.BQ	TrĐ/N/T	8,2	107	111	7,72	106	109
12	Nộp NS	Tỷ Đ	7,302	/	158	21,588	/	171
13	Chi Quỹ KT-PL	Tỷ Đ	2,493	/	49,4	/	/	/
14	Trích BHXH	Tỷ Đ	19,3	75	82	34,3	88	95

\* Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua:

- Về các chỉ tiêu xác định tốc độ tăng trưởng của doanh nghiệp, như:

+ Doanh thu hợp nhất so với cùng kỳ tăng 9% và hệ số doanh thu thuần trên tổng tài sản hợp nhất tăng từ 1,63 lên 1,93 lần; mức tăng trưởng không cao nhưng đây là nỗ lực lớn trong hoạt động sản xuất may mặc của Tổng Công ty do gặp phải cạnh tranh gay gắt và tình hình lao động biến động giảm.

+ Hoạt động đầu tư tăng mạnh, lên đến 157% so cùng kỳ, tuy nhiên chủ yếu tăng từ đầu tư vào dự án Cụm CN Hưng Lộc (khoảng 38 tỷ) và tập trung đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị tự động, hiện đại (khoảng 11,5 tỷ).

- Về chỉ tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh đều tăng mạnh so với cùng kỳ, như:

+ Lợi nhuận hợp nhất tăng 77% và đạt 100% kế hoạch đề ra; tuy nhiên, lợi nhuận phát sinh phần nhiều là do bán Công ty Đồng Phước, còn lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh may mặc và liên quan không cao, thậm chí giảm so với cùng kỳ.

+ Thu nhập bình quân đầu người hợp nhất cũng tăng 9% là do năng suất lao động đã cải thiện từ việc đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị chuyên dùng, tự động hóa.

+ Chi cổ tức công ty mẹ là 12%/ năm, bằng 13,122 tỷ đồng, tăng 20% so cùng kỳ, do thực hiện đúng chỉ tiêu của Tập đoàn Vinatex giao và do có nguồn lợi nhuận tích lũy đảm bảo đủ chi.

+ Nộp ngân sách hợp nhất cũng tăng 71% so cùng kỳ do Công ty mẹ nộp phần lớn là thuế TNDN các Công ty thành viên phải nộp nhiều về thuế GTGT.

## 3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

### 3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Tổng mức đầu tư theo kế hoạch năm 2018 được Đại hội cổ đông thông qua là 90 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong năm qua các khoản đầu tư lớn của Tổng Công ty chỉ khoảng 50 tỷ đồng, cụ thể như sau:

+ Trong năm Tổng Công ty không đầu tư tài chính vào các đơn vị nào.



+ Tổng Công ty tăng cường đầu tư máy móc thiết bị hiện đại cho các đơn vị sản xuất hiện hữu để tăng năng suất với tổng giá trị đầu tư khoảng: 11,5 tỷ đồng.

+ Đầu tư lớn về phát triển sản xuất kinh doanh khoảng 38 tỷ đồng. Trong đó, hiện nay chủ yếu là dự án đầu tư Cụm CN Hưng Lộc diện tích 40 Ha, đã được HĐQT phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư khoảng 155 tỷ đồng. Đã chuyển xong tiền bồi thường 81 tỷ đồng (nhưng đã nhận lại 39 tỷ đồng do dân chưa đến nhận tiền bồi thường) để chi trả cho các hộ dân nhưng gặp khó khăn chỉ khoảng 50% dân đến nhận bồi thường và chưa bàn giao được đất để thực hiện dự án.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết có kết quả SXKD trong năm 2018 như sau:

- Công ty cổ Phần May Định Quán được thành lập từ tháng 07/2013 vốn điều lệ 15 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 8 tỷ đồng (53,33%). Doanh thu năm 2018 đạt 64,6 tỷ đồng (bằng 107% cùng kỳ), lợi nhuận sau thuế đạt 3,13 tỷ đồng (bằng 211% cùng kỳ), khấu hao 3,52 tỷ đồng (bằng 91% cùng kỳ), chia cổ tức cho cổ đông 18% bằng 2,7 tỷ đồng (năm 2017 chia cổ tức 15%), Tổng công ty được nhận cổ tức bằng 1,44 tỷ đồng. Công ty đã hoạt động ổn định và đang phát triển sản xuất may mặc.

- Công ty CP Đồng Thắng, thành lập từ tháng 05/2010, tổng vốn điều lệ là: 1,9 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 1 tỷ đồng (52,63%). Doanh thu năm 2018 đạt 3,2 tỷ đồng (=60%), lợi nhuận lỗ (-) 416,5 triệu đồng, khấu hao 156 triệu đồng (=92%), không chia được cổ tức cho cổ đông (năm 2017 chia cổ tức 20% = 380 triệu đồng), Tổng công ty không nhận được cổ tức năm 2018; Năm 2018 Công ty gặp nhiều khó khăn về nhân sự nên HĐQT Tổng Công ty đã có Quyết định số 809/QĐ-HĐQT ngày 20/12/2018 về chủ trương giải thể Công ty con thành viên để chuyển nhượng vốn, tài sản cho Công ty liên kết là Công ty CP Đồng Minh Phú theo định hướng bảo toàn vốn cho cổ đông. Hiện nay 2 Công ty thành viên đang hoàn tất thủ tục theo quy định.

- Công ty CP Đồng Bình, thành lập từ tháng 02/2007, tổng vốn điều lệ là: 18 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 10,650 tỷ đồng (59,17%). Doanh thu năm 2018 đạt 103,4 tỷ đồng (=169%), lợi nhuận sau thuế đạt 1,95 tỷ đồng (=69%), khấu hao 5,18 tỷ đồng (=118%), chia cổ tức cho cổ đông 10% (năm 2017 chia cổ tức 15%), bằng 1,8 tỷ đồng, Tổng Công ty được nhận cổ tức bằng 1,065 tỷ đồng (vào tháng 01/2019). Công ty đã hoạt động ổn định trong ngành may mặc và đang phát triển sản xuất, kinh doanh hàng may mặc.

- Công ty CP Đồng Xuân Lộc, thành lập từ tháng 7/2016, tổng vốn điều lệ là: 18 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 10,856 tỷ đồng, (60,31%). Doanh thu năm 2018 đạt 24,4 tỷ đồng (=92%), lợi nhuận lỗ 1,265 tỷ đồng (lỗ lũy kế đến năm 2018 là 4,35 tỷ), khấu hao 4,00 tỷ đồng (=112%), do mới thành lập chưa có lợi nhuận nên chưa chia cổ tức cho cổ đông. Công ty vẫn đang hoạt động ngành may mặc nhưng vẫn còn nhiều khó khăn do biến động giảm lao động.

- Công ty CP Đồng Minh Phú, thành lập từ tháng 09/2009, tổng vốn điều lệ là: 1,5 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 450 triệu đồng (30%). Doanh thu năm 2018 đạt 10,27 tỷ đồng (=86%), lợi nhuận sau thuế đạt 393 triệu đồng (=43%), khấu hao 990 triệu đồng (=88%), chia cổ tức cho cổ đông 20%, bằng 300 triệu đồng (=66%), Tổng Công ty nhận cổ tức bằng 90 triệu đồng. Công ty hoạt động ổn định trong ngành thêu, chần gòn, cắt – ép laser và vừa đăng ký bổ sung thêm ngành nghề sản xuất nhựa định hình để tiếp nhận hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Đồng Thắng.

- Công ty CP Đồng Việt Phú, thành lập từ tháng 06/2011, với tổng vốn điều lệ 20 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 5 tỷ đồng (25%). Doanh thu năm 2018 đạt 76,01 tỷ đồng (=116%), lợi nhuận sau thuế lỗ 1,482 tỷ đồng (do phải trích nộp thuế giải đoạn trước), khấu hao 2,04 tỷ đồng (=54%), trong năm 2018 tiếp tục không chia cổ tức. Công ty có khó khăn trong hoạt động do phải cạnh tranh gay gắt và chưa khắc phục được khoản lỗ do tài sản thiếu chờ xử lý từ trước, tuy nhiên Công ty vẫn đang ổn định sản xuất kinh doanh vãi không dệt.

#### 4. Tình hình tài chính năm 2018

##### 4.1.a Tình hình tài chính riêng (Theo BCTC Công ty mẹ - đã kiểm toán):

Chỉ tiêu	Năm 2017 (VNĐ)	Năm 2018 (VNĐ)	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	511.170.206.547	453.997.462.743	- 11,18%
2. Doanh thu thuần	804.597.667.317	845.284.074.697	+ 5,05%
3. Lợi nhuận từ hoạt động k/doanh	10.328.067.173	2.241.750.962	- 78,29%
4. Lợi nhuận khác	5.468.507.700	22.054.993.049	+ 303,30%
5. Lợi nhuận trước thuế	15.796.574.873	24.296.744.011	+ 53,81%
6. Lợi nhuận sau thuế	13.062.921.552	19.570.076.236	+ 49,82%

##### 4.2.a Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,04	1,08	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	0,77	0,89	Lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,65	0,59	Lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,93	1,49	Lần
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho BQ	8,67	15,70	Lần
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,57	1,86	Lần
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/ DT thuần	1,62	2,31	%
+ LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	7,47	10,76	%
+ LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	2,56	4,31	%
+ LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	1,28	0,26	%
+ LN sau thuế/ Vốn điều lệ	11,94	17,89	%

##### 4.1.b. Tình hình tài chính hợp nhất (Theo BCTC hợp nhất - đã kiểm toán):

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	530.893.673.542	488.373.242.852	- 8,00%
2. Doanh thu thuần	866.375.850.804	947.366.803.656	+ 9,35%
3. Lợi nhuận từ hoạt động k/doanh	16.456.479.295	9.246.501.712	- 43,81%
4. Lợi nhuận khác	1.646.096.552	22.783.451.813	+ 1.284,14%
5. Lợi nhuận trước thuế	18.102.575.847	32.029.953.525	+ 76,93%
6. Lợi nhuận sau thuế	13.886.458.612	24.983.149.534	+ 79,91%
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	1.195	2.164	+ 81,08%

##### 4.2.b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,04	1,08	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	0,78	0,86	Lần

<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,66	0,61	Lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,97	1,56	Lần
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Doanh thu thuần / Hàng tồn kho	9,66	15,73	Lần
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,63	1,94	Lần
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LN sau thuế/ DT thuần	1,60	2,64	%
+ LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	7,77	13,09	%
+ LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	2,61	5,11	%
+ LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	1,9	0,98	%
+ LN sau thuế/ Vốn điều lệ	12,69	22,84	%

## **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

### **5.1. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần : 10.935.584 cổ phần.
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2018 : 109.355.840.000 đồng.

### **5.2. Cơ cấu cổ đông:**

- 01 Cổ đông Nhà nước: Tập đoàn dệt may Việt Nam – Vinatex nắm giữ: 2.810.808 cổ phần, tương ứng 25,7% vốn điều lệ.
- 102 Cổ đông là cá nhân khác nắm giữ: 8.124.776 cổ phần, tương ứng 74,3% vốn điều lệ. Trong đó: 05 Cổ đông lớn nắm giữ: 4.681.638 cổ phần, tương ứng 42,81% vốn điều lệ.
- Không có cổ đông nước ngoài.

### **5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

- Vốn điều lệ trong năm 2018 không tăng, vẫn giữ nguyên là: 109.355.840.000 đồng.
- Trong năm 2018 không phát hành trái phiếu và cổ phiếu.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng Công ty:**

### **6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

- Tổng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ của Tổng Công ty trong năm qua: Nguyên liệu chính là vải các loại với ước tính tiêu thụ khoảng 7,2 triệu m<sup>2</sup> vải các loại (95% cùng kỳ), trị giá FOB khoảng 490 tỷ đồng (103% cùng kỳ).
- Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế, được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Tổng Công ty: Không đáng kể, chủ yếu vật liệu đóng gói.

### **6.2. Tiêu thụ năng lượng:**

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:
  - Tổng lượng điện tiêu thụ trong năm: 2.542.812 Kw, bằng 90% so với cùng kỳ; tổng trị giá chi phí điện là: 4,96 tỷ đồng, bằng 90,7% so cùng kỳ.
  - Tổng lượng nhiên liệu tiêu thụ cho các phương tiện vận tải: 113.634 lít xăng dầu các loại, bằng 88% cùng kỳ (129.784 lít), trị giá chi phí tiêu thụ: 1,94 tỷ đồng, bằng 103,6% so cùng kỳ.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm):

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Tổng lượng nước tiêu thụ trong năm: 39.766 m<sup>3</sup>, bằng 85,5% so với cùng kỳ; tổng trị giá chi phí nước là: 348 triệu đồng, bằng 88,6% so cùng kỳ. Toàn bộ nước sử dụng là nước dùng cho sinh hoạt không tiêu thụ nước cho các quy trình sản xuất công nghiệp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 lần.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 triệu đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động: 2.321 người (bằng 84,6%), mức lương trung bình đối với người lao động: 7.720.000 đồng/ người/ tháng, bằng 109% so cùng kỳ.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Tuân thủ pháp luật và tiêu chuẩn TNXH, An toàn sức khỏe của khách hàng theo tiêu chuẩn quốc tế SA 8000, FLA, FSCAP... Tổng Công ty đã được cấp Chứng nhận đạt tiêu chuẩn quốc tế về TNXH - SA 8000, SCAN và WRAP của Hoa Kỳ.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Chủ yếu đào tạo công nhân may công nghiệp với số lượng khoảng 784 lượt người tuyển dụng trong năm 2018 (=81% cùng kỳ), mỗi người đào tạo khoảng từ 3 tháng (3 tháng x 208 giờ = 624 giờ x 784 người = 489.216 giờ), tính theo mức lương tối thiểu vùng 3.980.000 đồng/ tháng thì tổng chi phí đào tạo đạt khoảng 9,36 tỷ đồng (bằng 86% so cùng kỳ 10,8 tỷ).

- Đào tạo và huấn luyện về công tác an toàn, PCCC, vệ sinh lao động, môi trường... theo quy định của pháp luật và theo các tiêu chuẩn quản lý về TNXH trong Tổng Công ty.

- Ngoài ra, có các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp đối với cán bộ, công nhân viên khối gián tiếp phục vụ.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2018 Tổng Công ty có các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, như:

Chi hỗ trợ chăm lo đời sống CBCNV và con CBCNV của Tổng Công ty nhân các dịp lễ tết là: 660,54 triệu đồng; chi quỹ xã hội từ thiện, trợ cấp khó khăn cho CBCNV của Tổng Công ty 200 triệu đồng; chi ủng hộ các địa phương xây dựng công trình xã hội, xây nhà tình thương, phòng chống thiên tai và chăm lo đời sống CBCNV và nhân dân, nạn nhân chất độc màu da cam... nhân các dịp lễ tết và hội thao hội nghị là 148,8 triệu đồng; ủng hộ quà Tết cho các hộ nghèo trong tỉnh Đồng Nai 110 triệu đồng; chi hỗ trợ công tác xã hội từ thiện trong Công đoàn ngành dệt may và Khu CN Biên Hòa là: 52 triệu đồng; chi hỗ trợ tham quan, học tập tại nước ngoài là: 200 triệu đồng; ngoài ra, ủng hộ các xã hội từ thiện khác như khuyến học, hỗ trợ thanh niên và tiếp tục phụng dưỡng suốt đời 3 Mẹ VNAH tại Nhơn Trạch và Xuân Lộc – Đồng Nai. Tổng số tiền làm công tác xã hội từ thiện và chi từ Quỹ phúc lợi năm 2018 là: 1,632 tỷ đồng, bằng 49 % so cùng kỳ 2017.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Hiện Tổng Công ty chưa tham gia cũng như chưa thụ hưởng được nguồn vốn từ thị trường vốn xanh theo các đề án của UBCK Nhà nước.

## **II. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **1.1. Phân tích tổng quan về hoạt động của Tổng Công ty:**

Trong năm qua Tổng Công ty có những thuận lợi như: Vẫn có khách hàng và thị trường truyền thống của Tổng Công ty (Nhật, Mỹ) và phát triển thêm thị trường Hàn Quốc, Trung Quốc. Nhưng vẫn là năm có nhiều khó khăn như: Tình hình lao động biến động giảm mạnh (giảm hơn 15%), nguồn hàng, đơn hàng nhỏ lẻ và áp lực giảm giá gia công (CM) của khách hàng; trong khi năng suất lao động của Tổng Công ty vẫn thấp so với doanh nghiệp bạn trong ngành; việc đầu tư mở rộng hiệu quả chưa cao; thị trường Hàn Quốc có rất nhiều rủi ro về thanh toán; đặc biệt, tỷ lệ lợi nhuận của hoạt động sản xuất kinh doanh hàng may mặc đã giảm xuống rất mạnh. Do đó, kết quả sản xuất kinh doanh không còn đạt hiệu quả cao như những năm trước đây.

Cụ thể có các nguyên nhân sau đây:

- Chi phí nhân công (Lương, bảo hiểm...) không ngừng tăng cao do tiếp tục phải điều chỉnh theo mức tăng lương tối thiểu vùng.
- Năng suất lao động tăng nhưng không phải do tăng năng suất lao động mà do đã cải thiện từng bước đầu tư chiều sâu và tìm kiếm đơn hàng giá cao thay thế.
- Đã tập trung đầu tư về chiều sâu, máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất hiện đại nhưng việc khai thác, sử dụng triệt để công nghệ mới còn hạn chế.
- Sự quyết liệt trong điều hành còn chưa cao ở mọi cấp quản lý.
- Kỷ luật lao động của người lao động còn chưa nghiêm minh.

#### **1.2. Những tiến bộ Tổng Công ty đã đạt được:**

- Vẫn duy trì được doanh thu tương đối cao và có lợi nhuận để đảm bảo lợi ích cho cổ đông như: Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đạt 2.164 đồng/ cổ phiếu (bằng 181% cùng kỳ), lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 13%, với mức chi cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt là 12%.
- Thu nhập bình quân người lao động tăng hơn 9% cùng kỳ.
- Tập trung đầu tư chiều sâu (Máy móc thiết bị hiện đại) để tăng năng suất trong điều kiện nguồn lao động biến động giảm mạnh (15%).
- Vẫn giữ được khách hàng lớn và thị trường truyền thống, thị phần xuất khẩu trên doanh thu cho các thị trường Nhật bản đạt 49%, Hoa Kỳ đạt 16%, Châu Âu (EU28) đạt 19% và phát triển thêm được thị trường Hàn Quốc và Trung Quốc đạt 11% tổng doanh thu xuất khẩu.
- Một số Công ty con và thành viên đều làm ăn có lãi như: Công ty CP Đồng Minh Phú, Công ty CP Đồng Bình và Công ty CP May Định Quán đều đã chia được cổ tức cho Tổng Công ty.

### **2. Tình hình tài chính:**

#### **2.1. Tình hình tài sản:**

Tổng tài sản của Tổng Công ty hợp nhất là 488 tỷ, bằng 92% so cùng kỳ và tài sản Công ty mẹ là 453 tỷ bằng 88% so cùng kỳ, nhìn chung giảm so với cùng kỳ nhưng so với vốn chủ sở hữu thì đạt tỷ lệ tích cực hơn do vốn chủ sở hữu tăng.

Trong đó: Tài sản ngắn hạn đáng lưu ý so với cùng kỳ là có nguồn đầu tư ngắn hạn (40 tỷ) và giá trị hàng tồn kho giảm hẳn so với cùng kỳ (chỉ bằng 67%); Tài sản dài hạn đáng lưu ý là tài sản cố định hữu hình giảm 23% do bán Công ty Đồng Phước và tăng mạnh tài sản dở dang (tăng 185%) do đầu tư vào Cụm CN Hưng Lộc thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng. Các khoản mục khác diễn biến bình thường, thay đổi không đáng kể.



## 2.2. Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ phải trả hiện tại Công ty mẹ là: 272 tỷ, giảm 19% so cùng kỳ, hợp nhất là 297 tỷ đồng, giảm 16% so cùng kỳ. Trong đó chủ yếu là nợ ngắn hạn có khoản vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn là 154 tỷ đã giảm 20% so cùng kỳ nhưng vẫn còn tương đối cao trong khi mức lãi suất vay ngày càng tăng dần dẫn đến chi phí tài chính lớn (bằng 155% so cùng kỳ) và khoản tiền đầu tư ngắn hạn (40 tỷ) có mức sinh lời không cao bằng lãi vay. Khoản nợ dài hạn diễn biến tăng không đáng kể (bằng 109% so cùng kỳ) và khoản nợ dài hạn Công ty mẹ tăng 57% so cùng kỳ do có khoản vay dài hạn từ nội bộ thành viên trong Tổng Công ty.

## 2.3. Tình hình vốn chủ sở hữu:

- Tổng vốn chủ sở hữu công ty mẹ là 181,8 tỷ đồng, tăng 4% so cùng kỳ và hợp nhất là 190,8 tỷ đồng, tăng 7% so cùng kỳ, thể hiện tăng sự tích lũy vốn của Tổng Công ty trong năm qua đảm bảo cân đối, an toàn nguồn vốn chủ sở hữu trước các khoản nợ và đầu tư tài chính. Trong cơ cấu vốn chủ sở hữu thì nguồn lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2018 là 23,6 tỷ, do chưa trừ phần tạm ứng cổ tức 12% chỉ trong tháng 01/2019 và chưa trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Mặt khác, Quỹ đầu tư phát triển hợp nhất đã tích lũy đạt khá (25,8 tỷ) mặc dù cuối năm 2017 đã phát hành được cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu với mức 50%. Đây là những cơ sở an toàn về vốn cho Tổng Công ty tiếp tục đầu tư phát triển.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Trong năm qua, Tổng Công ty không thành lập thêm nhà máy mới và không cổ phần hóa thành lập thêm doanh nghiệp thành viên.

- Bộ máy quản lý và điều hành của Tổng Công ty vẫn duy trì theo hướng tinh gọn và đảm bảo hiệu quả quản lý, điều hành ở cấp Tổng Công ty.

- Hệ thống quản lý về chất lượng, trách nhiệm xã hội, an ninh, an toàn, môi trường vẫn được duy trì cơ bản; tuy nhiên, trong thời gian tới còn nhiều vấn đề cần phải cải tiến, đầu tư và tăng cường tính thực thi nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu đánh giá của khách hàng.

- Sau khi đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom thì hoạt động minh bạch hóa tài chính và công bố thông tin đã được cải thiện dần; tuy nhiên, trong thời gian tới vẫn cần phải hoàn thiện hơn nữa về các quy chế quản trị Tổng Công ty, quản trị tài chính và hướng tới các phương pháp quản lý hiện đại, hiệu quả cao.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2019 của Tổng Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	% / Cùng kỳ	Tổng Cty (hợp nhất)	% / Cùng kỳ
1	Doanh thu SXKD	Tỷ Đ	850	101	1.000	106
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	22	91	30	94
3	Nộp ngân sách (chi thuế TNDN)	Tỷ Đ	4,4	94	6	100
4	Tổng chi phí tiền lương	Tỷ Đ	111,54	93	211,20	98
5	Lao động bình quân có mặt	Người	1.100	91	2.200	95
6	Thu nhập bình quân	Tỷ Đ/N/T	8,45	103	8,0	104
7	Khấu hao cơ bản	Tỷ Đ	17	103	28	110
8	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ Đ	90	180	95	171
9	Tổng tài sản	Tỷ Đ	471	104	508	104
10	Vốn chủ sở hữu	Tỷ Đ	185	102	193	101
11	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH	%	12	92	15	93
12	Chi cổ tức (10 - 12%/năm)	Tỷ Đ	13,12	100	/	/
13	Trích Quỹ KT-PL	Tỷ Đ	2	116	2,5	/
14	Trích nộp BHXH	Tỷ Đ	18	93	29	85

Trong năm 2019 Ban điều hành Tổng Công ty sẽ tập trung vào hoạt động SXKD bằng các giải pháp cụ thể như sau:

**Về sản xuất kinh doanh:**

- Tập trung mọi biện pháp để tăng năng suất lao động: bố trí hàng hóa ổn định, thuận lợi cho từng đơn vị; chuẩn bị sản xuất và triển khai sản xuất tốt; khai thác hiệu quả máy móc thiết bị hiện đại đã đầu tư; tăng cường kỷ luật lao động. Đặc biệt, khai thác hiệu quả hệ thống cắt tự động và các loại máy may lập trình đã đầu tư.
- Phát động thi đua ngay từ đầu năm để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 và tổ chức khen thưởng hoàn thành kế hoạch kịp thời để động viên khuyến khích thi đua.
- Phát huy các sáng kiến, cải tiến trong lao động sản xuất để tăng năng suất lao động; tổ chức khen thưởng sáng kiến theo hiệu quả từng sáng kiến của tập thể và cá nhân.
- Tập trung và quan tâm đến đánh giá lại hệ thống quản lý theo ISO9000, SA8000 hay WRAP, BSCI, FLA và 6S cho các đơn vị thành viên.
- Chỉ tập trung đầu tư vào Cụm Công nghiệp Hưng Lộc và các khu hiện hữu còn nhiều diện tích đất đai, nhà xưởng.
- Về hoạt động cơ cấu lại nguồn vốn doanh nghiệp: Trong năm tới sẽ tiến hành cổ phần hóa hoặc thành lập Công ty TNHH 1 thành viên do Tổng Công ty làm chủ sở hữu vốn đối với các Xí nghiệp Đồng Xuân Khánh, Đồng Minh Lộc.
- Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018: Do Tổng Công ty tập trung vốn vào hoạt động đầu tư Cụm Công nghiệp Hưng Lộc và chăm lo đời sống người lao động nên dự kiến kế hoạch chia cổ tức năm 2018 khoảng 12%/ năm.
- Minh bạch hóa nguồn vốn, tài chính và đầu tư thông qua tuân thủ công bố thông tin theo quy định khi cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký giao dịch trên sàn Upcom.

**Về tiếp tục chăm lo đời sống người lao động:**

- Về chế độ chính sách cho người lao động: Tiếp tục tham gia BHXH, BHYT, BHTN- BNN và BHTN; tiếp tục đối chiếu và mua Bảo hiểm tai nạn 24/24 cho CNV; tiếp tục chính sách hỗ trợ CNV nghỉ hưu tại Tổng Công ty.
- Tiếp tục tổ chức huấn luyện, đào tạo, nâng cao tay nghề, nghiệp vụ và chế độ an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Phân đấu tăng năng suất, nâng cao thu nhập cho người lao động cao hơn năm trước và giảm tối đa việc bố trí làm thêm giờ.
- Cải cách mạnh về tiền lương gắn chặt với hiệu quả SXKD và phù hợp quy định của pháp luật.
- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, có văn hóa doanh nghiệp và giải quyết đúng quy định về những kiến nghị của người lao động phù hợp với tình hình thực tế TCty, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích TCty và quyền lợi người lao động.
- Phối hợp với công đoàn kiểm soát chặt chẽ chất lượng và ATVSTP suất ăn trưa, đặt thực đơn hàng ngày với nhà ăn để đảm bảo, chăm lo sức khỏe cho CB.CNV.
- Thực hiện đầu tư, cải tạo môi trường làm việc, cảnh quan trong và ngoài khu vực sản xuất.
- Tập trung chăm lo đời sống người lao động vào các dịp lễ tết, dịp cuối năm và Tết nguyên đán về chế độ lương, thưởng và phúc lợi cuối năm.

## **V. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG VÀ ĐIỀU HÀNH TỔNG CÔNG TY**

### **1. Sự phối hợp giữa Ban TGD điều hành Tổng Công ty với Hội đồng quản trị**

Trong năm qua có sự thay đổi bổ sung 1 thành viên trong Ban điều hành để phụ trách phía bắc, hiện nay Ban điều hành gồm có: 01 Tổng Giám đốc do Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm, 01 Phó Tổng Giám đốc và 03 Giám đốc điều hành trong đó do 02 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, 01 Giám đốc điều hành không tham gia HĐQT; còn 01 thành viên HĐQT là quản lý đơn vị chức năng chuyên môn. Do vậy, mọi quyết sách của Ban

điều hành và Hội đồng quản trị đều thông suốt, thuận lợi và có sự nhất trí đồng thuận cao. Trong thời gian tới sẽ xem xét bổ sung thành viên HĐQT không điều hành theo quy định của Điều lệ và Pháp luật về Chứng khoán.

Trong năm qua Ban điều hành đã phối hợp hoạt động tốt với HĐQT, tuân thủ nghị quyết HĐQT và năng động, sáng tạo, đoàn kết và quyết tâm trong điều hành kinh doanh, từ đó đem lại hiệu quả SXKD, mang lại lợi ích cho các bên liên quan như: Vẫn đảm bảo hoạt động kinh doanh có lãi để chi cổ tức, nộp ngân sách – Thuế TNDN và gia tăng giá trị cổ phiếu; duy trì lãi cơ bản trên cổ phiếu trên 1.000 đồng; đảm bảo trích khấu hao cơ bản ở mức cao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ; tiếp tục đầu tư phát triển quy mô Tổng Công ty; thu nhập bình quân người lao động tăng trên 11%; chi cổ tức bằng 12% vốn điều lệ và vẫn còn tích lũy quỹ đầu tư phát triển ở mức khá cao (trên 25 tỷ đồng).

## **2. Sự phối hợp giữa Ban TGD điều hành Tổng Công ty với Ban Kiểm soát**

- Ban kiểm soát hiện đều là CB.CNV của Tổng Công ty tham gia hoạt động quản lý, điều hành trong Tổng Công ty ở các cấp nghiệp vụ nên có điều kiện nắm bắt thông tin về quản trị, điều hành và mọi hoạt động SXKD của Tổng Công ty. Trong các kỳ họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thì Ban Kiểm soát đều được tham dự đầy đủ. Tuy nhiên, trong thời gian tới theo quy định của Điều lệ và pháp luật về Chứng khoán phải xây dựng đội ngũ Kiểm soát viên chuyên trách và phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên sẽ là một khó khăn lớn trong việc tìm nguồn nhân lực và khó hiểu rõ về hoạt động của Tổng Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc điều hành Tổng Công ty luôn tôn trọng và đảm bảo các quyền hoạt động của Ban kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận thông tin, số liệu và giám sát đa số các hoạt động trong Tổng Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc điều hành Tổng Công ty nhận được các ý kiến và quan điểm của Ban kiểm soát trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách chung của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT; đồng thời, Ban Tổng Giám đốc đều nhận được sự đồng thuận với các quyết sách và thực thi nhiệm vụ triển khai các dự án đầu tư, quản lý tài chính và điều hành sản xuất kinh doanh, mang lại hiệu quả trong năm qua.

## **3. Các chế độ lương thưởng và giao dịch của Ban Tổng Giám đốc**

### **3.1. Lương, thưởng và các khoản lợi ích khác:**

Tổng lương, thưởng của các thành viên ban điều hành trong năm 2018:

Họ và tên	Chức vụ	Lương (Đ)	Thưởng (Đ)	Ghi chú
1. Bùi Thế Kích	Tổng Giám đốc	630.766.000	33.000.000	
2. Vũ Đức Dũng	Phó Tổng Giám đốc	468.063.000	26.000.000	
3. Ng. Thị Bích Thủy	Giám đốc điều hành	439.944.500	26.000.000	
4. Ng. Thanh Hoài	Giám đốc điều hành	425.263.000	24.000.000	
5. Trần Văn Khang	Giám đốc điều hành	459.000.000	0	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2.423.036.500</b>	<b>109.000.000</b>	

- Tổng tiền lương và các khoản có tính chất lương (thu nhập) của Ban điều hành (5 chức danh) đã chi trong năm 2018 bằng 128% so với cùng kỳ (1.890.533.000 đồng). Tuy nhiên, 1 chức danh Giám đốc điều hành hưởng lương từ Công ty con thành viên chứ không hưởng lương trực tiếp từ Tổng Công ty.

- Tổng tiền thưởng (không tính lương) cho Ban điều hành (4 chức danh) đã chi trong năm 2018 bằng 0,55% lợi nhuận sau thuế và bằng 100% so cùng kỳ (109 triệu).

### **3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ năm 2018: Không phát sinh nhiều.**

### **3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh giao dịch.**

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai (Báo cáo riêng) năm 2018 và Báo cáo tài chính hợp nhất của CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con năm 2018, đã được kiểm toán bởi: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt, địa chỉ: 29 – Hoàng Sa, Quận 1, Tp.HCM – theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Trong đó: Ý kiến của kiểm toán như sau:

*“...Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất (...riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính (...riêng) của Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”.*

Trong Báo cáo kiểm toán năm 2018 không có điểm ngoại trừ.

Toàn văn “Báo cáo tài chính CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai năm 2018 và Báo cáo tài chính hợp nhất của CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con năm 2018”, đã được kiểm toán và được niêm yết công khai tại các Website qua các đường link sau:

<http://donagamex.com.vn/mdn.html>

<http://congbothongtin.ssc.gov.vn/idsPortal/thongtincongbo/index.ubck?cTDCThongTinCoSo=12548;>

[https://www.hnx.vn/cophieu-etfs/chi-tiet-chung-khoan-uc-MDN.html?des\\_tab=1;](https://www.hnx.vn/cophieu-etfs/chi-tiet-chung-khoan-uc-MDN.html?des_tab=1;)

Đồng thời, các thông tin cũng được lưu trữ đầy đủ tại Trụ sở Tổng Công ty.

\*\*\*

Trên đây là Báo cáo của Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc) về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD, phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 của CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Các TV.HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên;
- Lưu VT, P.TCKT, Thư ký TCty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Thế Kích



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI**  
**TẠI ĐHCĐ. THƯỜNG NIÊN - NĂM 2019**

**1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 29/4/2017, Đại hội đã bầu HĐQT. CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai gồm 5 thành viên sau:

Sst	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Năm sinh	Trình độ	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Thế Kích	CT/TGD	1963	ĐH. Kinh tế	AA7-Thất Sơn, P.15, Q.10, Tp.HCM	2.810.808 2.354.682	25,7% 21,5%	- Đ/diện vốn NN - Vốn cá nhân
2	Vũ Đức Dũng	TV.HĐQT/ P.TGD	1969	Kỹ sư cơ khí/ĐH. Kinh tế	662/2A Sư Vạn Hạnh, P.12 Q.10 Tp.HCM	491.965	4,5%	
3	Nguyễn Thanh Hoài	TV.HĐQT/ GĐĐH	1974	Kỹ sư CN. May/ĐH. Kinh tế	16, Đường 25, KP2, P. Bình Trưng Tây, Q.2 Tp.HCM	92.163	0,8%	
4	Nguyễn Thị Bích Thủy	TV.HĐQT/ GĐĐH	1970	ĐH. QTKD	192/2, Kp4, Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	125.506	1,15%	
5	Phạm Hữu Ủy	TV.HĐQT	1965	ĐH. Kinh tế	58/3, Kp2, An Bình, Biên Hòa, ĐN	248.853	2,28%	

Trong đó:

- 5/5 thành viên là thành viên điều hành của Tổng Công ty với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành và Trưởng phòng TCKT.
- Có 5/5 thành viên nắm giữ chức danh là thành viên HĐQT tại các Công ty khác.

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Công ty**

Số liệu cụ thể về kết quả SXKD năm 2018 đã nêu rõ trong Báo cáo toàn diện của Ban Tổng Giám đốc điều hành.

Qua một năm thực hiện các thủ tục và đánh dấu bằng việc Tổng Công ty đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) vào ngày 16/11/2018, HĐQT Tổng Công ty đã từng bước dần hoàn thiện, tuân thủ việc quản trị công ty theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổng Công ty đối với 01 Công ty đại chúng; thông tin càng ngày càng minh bạch hơn, tạo sự tin tưởng cho cổ đông, người lao động, Nhà nước và khách hàng; đến nay Tổng Công ty vẫn kinh doanh đạt hiệu quả khá và có nhiều cơ hội phát triển.

Việc đầu tư trong năm qua cũng được HĐQT cân nhắc bằng việc tập trung đầu tư chiều sâu, trang bị máy móc thiết bị hiện đại đã giúp tăng năng suất lao động. Hoạt động đầu tư mở rộng sản xuất chỉ tập trung vào dự án Cụm CN Hưng Lộc nhưng vấp khó khăn ở khâu đền bù giải phóng mặt bằng nên chưa triển khai thực hiện đồng bộ dự án.



HĐQT cũng đã quyết định tái cấu trúc quy mô hoạt động của Tổng Công ty thông qua việc chỉ đạo cho Ban điều hành hoàn tất việc chuyển nhượng Công ty Đồng Phước tại Bình Phước và giải thể Công ty CP Đồng Thắng để tập trung vốn và nguồn lực.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh HĐQT đã cùng với Ban điều hành thực hiện các chủ trương giám sát chặt chẽ chi phí, linh hoạt trong điều hành xử lý đơn hàng như làm đa dạng vừa FOB vừa nhận gia công và đưa gia công ngoài, từ đó đem lại hiệu quả SXKD cơ bản khá như: Doanh thu tăng 9%, lợi nhuận tăng 77%; vốn chủ sở hữu tăng 7% cùng kỳ và chi cổ tức đạt 12% trên tổng vốn điều lệ....

\* Xét về hoạt động quản trị bảo toàn và phát triển vốn trong năm 2018 đã đạt kết quả sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty Mẹ 2018	So sánh (%)		Hợp nhất TCty 2018	So sánh (%)	
				KH	2017		KH	2017
1	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đ	19,57	/	150	24,98	/	180
2	Khấu hao	Tỷ Đ	16,480	92	88	25,324	85	95
3	Đầu tư	Tỷ Đ	50,045	56	287	55,538	58	257
4	Tổng Tài sản	Tỷ Đ	453,997	86	88,8	488,379	/	91,9
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ Đ	181,831	102	104	190,806	104	107
6	Chi cổ tức (12%)	Tỷ Đ	13,122	100	120	/	/	/

\* Đánh giá những điểm nổi bật trong năm qua:

- Duy trì hoạt động SXKD có hiệu quả trong ngành dệt may.
- Bảo toàn, tích lũy và phát triển vốn lớn cho cổ đông.
- Thu nhập bình quân người lao động tăng, duy trì nguồn nhân lực.
- Đầu tư có trọng tâm, hiệu quả và có nhiều cơ hội tốt cho phát triển.
- Tái cấu trúc doanh nghiệp kịp thời để đạt hiệu quả và cắt giảm nguy cơ thua lỗ.

### 3. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và từng TV.HĐQT:

- Thù lao của HĐQT trong năm 2018 như sau:
  - + Chủ tịch HĐQT (b/q) : 10.000.000 đồng/ tháng.
  - + Các thành viên HĐQT (b/q) : 5.000.000 đồng/ tháng (x4TV).
  - Tổng cộng thù lao năm 2018 : 360.000.000 đồng/ năm (= 100% cùng kỳ).
  - Tổng tiền thưởng của các thành viên HĐQT trong năm 2018:

Họ và tên	Chức vụ	Thưởng (Đ)	Ghi chú
1. Bùi Thế Kích	Chủ tịch	40.000.000	
2. Vũ Đức Dũng	Tv.HĐQT	27.000.000	
3. Nguyễn Thanh Hoài	Tv.HĐQT	27.000.000	
4. Nguyễn Thị Bích Thủy	Tv.HĐQT	27.000.000	
5. Phạm Hữu Ủy	Tv.HĐQT	27.000.000	Từ Tháng 5/2017
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>148.000.000</b>	<b>Bằng 105% cùng kỳ</b>

- Các thành viên HĐQT chỉ hưởng thù lao và tiền thưởng trong năm 2018, riêng về tiền lương chỉ hưởng lương kiêm nhiệm các chức danh quản lý của Tổng Công ty với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành và Trưởng phòng TCKT.

Tổng mức thù lao và tiền thưởng của HĐQT (508 triệu) như nêu trên bằng 2.6% lợi nhuận sau thuế và bằng 101% so cùng kỳ (tỷ lệ được phép chi theo Điều lệ: 10% lợi nhuận sau thuế).

### 4. Đánh giá hoạt động, tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty hiện có 05 thành viên. Các thành viên HĐQT hiện nay đa số đều là thành viên kiêm nhiệm chức danh điều hành của Tổng Công ty nên có thuận lợi là có trách nhiệm trong quản lý và điều hành, thống nhất ý trí nhanh và linh hoạt trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT đều đủ thành phần, tuân thủ Điều lệ Tổng Công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ nghị quyết sát thực tế và giao nhiệm vụ cho Ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Các cuộc họp và kết luận, nghị quyết của HĐQT sau các cuộc họp trong năm 2018:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	40/NQ-HĐQT	20/01/2018	Sơ bộ thông qua kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018; thông qua việc chi tạm ứng cổ tức năm 2017; thông qua một số nội dung khác về quản lý, điều hành SXKD; dự kiến đại hội đồng cổ đông năm 2018.
2	112/NQ-HĐQT	10/03/2018	Thông qua kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018; thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018; thông qua việc kiểm toán và kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng Công ty; thông qua một số nội dung khác về quản lý, điều hành SXKD, trong đó thông qua việc chuyển tiền bồi thường thực hiện dự án Cụm CN Hưng Lộc.
3	198/NQ-HĐQT	16/4/2018	Thông qua kết quả SXKD Quý I/2018, các biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD Quý II/2018; phân công nhiệm vụ tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018, trong đó thông qua toàn bộ nội dung đại hội và nội dung dự thảo Điều lệ mới.
4	590/NQ-HĐQT	20/7/2018	Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2018, các biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2018; thông qua Báo cáo tài chính bán niên được kiểm toán và các thủ tục đăng ký giao dịch cổ phiếu của Tổng Công ty trên sàn Upcom.
5	673/NQ-HĐQT	08/9/2018	Thông qua việc giãn tiến độ đầu tư dự án Cụm CN Hưng Lộc đến tháng 09/2020.
6	713/NQ-HĐQT	20/10/2018	Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2018, các biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2018; dự kiến kết quả SXKD năm 2018 và sơ bộ dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019;
7	802/NQ-HĐQT	17/12/2018	Thông qua kết quả SXKD 11 tháng năm 2018 và dự kiến tạm ứng cổ tức năm 2018, dự kiến kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của Tổng Công ty và các Công ty thành viên; thông qua kế hoạch SXKD năm 2019 để báo cáo Tập đoàn Vinatex; quyết định một số biện pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD và xem xét tái cơ cấu Công ty con thành viên.
8	803/NQ-HĐQT	17/12/2018	Xem xét thông qua kết quả SXKD Công ty con – Công ty CP Đồng Thắng 11 tháng năm 2018 và quyết định chủ trương giải thể Công ty CP Đồng Thắng, tài sản thanh lý được chuyển nhượng cho Công ty CP Đồng Minh Phú theo nguyên tắc bảo toàn vốn cho cổ đông.
9	809/QĐ-HĐQT	20/12/2018	Quyết định về tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018
10	809/QĐ-HĐQT	20/12/2018	Quyết định chủ trương giải thể Công ty CP Đồng Thắng

#### 5. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác

Hiện nay, Ban điều hành gồm có: 01 Tổng Giám đốc do Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm và 01 Phó Tổng Giám đốc thường trực là Thành viên HĐQT kiêm nhiệm. Ngoài ra, Ban điều hành có 02 Giám đốc điều hành về kế hoạch sản xuất và kỹ thuật đều là

Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, vừa qua bổ sung thêm 01 Giám đốc điều hành phụ trách hoạt động của Tổng Công ty tại phía Bắc.

HĐQT đánh giá cao thành tích của Ban điều hành đã tuân thủ nghị quyết HĐQT và linh hoạt, quyết đoán trong điều hành kinh doanh, từ đó đem lại hiệu quả SXKD hài hòa giữa các bên lợi ích, như về lợi nhuận, khấu hao cơ bản, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân người lao động đều tăng và dự kiến vẫn trích lập các quỹ khen thưởng, phúc lợi theo điều lệ.

HĐQT đã giám sát và chỉ đạo rất chặt chẽ đối với lãnh đạo Phòng Tài chính Kế toán và các đơn vị kế toán để thực thi công tác hạch toán kế toán nhanh và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật và điều lệ, đảm bảo bảo toàn và phát huy nguồn vốn, nguồn quỹ, hạn chế tối đa nợ khó đòi, linh hoạt trong xử lý các khoản nợ của khách hàng. Các cán bộ quản lý và các đơn vị chức năng khác trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh và phục vụ sản xuất kinh doanh có nhiều cố gắng, nỗ lực khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ chung.

HĐQT luôn chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị sắp xếp tinh gọn bộ máy, giảm lao động gián tiếp phục vụ nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả công việc và nâng cao thu nhập cho người lao động; Ban điều hành cũng đã quyết định tăng cường cán bộ quản lý ở các khâu trực tiếp sản xuất và tăng năng suất lao động.

Tài chính của Tổng Công ty trong sự kiểm soát và an toàn, qua kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ.

#### 6. Các kế hoạch trong tương lai

Năm 2019 có nhiều cơ hội hơn khi hiệp định CP-TPP sớm có hiệu lực và tình hình thị trường Mỹ, Nhật Bản, EU và Hàn Quốc, Trung Quốc tiếp tục gia tăng sức tiêu thụ; nguồn hàng hóa vẫn đảm bảo cho sản xuất, tiềm năng SXKD của ngành may mặc vẫn còn phát triển ... nên những thời cơ này sẽ là thuận lợi cho Tổng Công ty phát huy thế mạnh phát triển sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, Tổng Công ty cũng lường trước những khó khăn như tình hình cạnh tranh ngày càng phức tạp, nguyên phụ liệu trong nước chưa đáp ứng CP-TPP, rủi ro trong thanh toán của thị trường mới từ Hàn Quốc và Trung Quốc, các đơn hàng nhỏ lẻ, nguyên phụ liệu không đồng bộ... dẫn đến năng suất thấp và tăng chi phí; đặc biệt, tình hình lao động biến động giảm mạnh.

Trên cơ sở nhận định tình hình nêu trên, HĐQT đề ra các chỉ tiêu quản trị vốn, tài sản và mức phân phối lợi nhuận trong năm 2019 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	% / Cùng kỳ	Tổng Cty (hợp nhất)	% / Cùng kỳ
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	22	91	30	94
2	Khấu hao cơ bản	Tỷ Đ	17	103	28	110
3	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ Đ	90	180	95	171
4	Tổng tài sản	Tỷ Đ	471	104	508	104
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ Đ	185	102	193	101
6	Mức chi cổ tức	Tỷ Đ	13,12	120	/	/
7	Tỷ lệ chi cổ tức	%	12	100	/	/

Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD nêu trên và định hướng đầu tư phát triển của Hội đồng quản trị trong năm 2019:

- Chỉ đạo về hoạt động sản xuất kinh doanh:
- + Giao nhiệm vụ cho Ban điều hành cần phải quyết liệt hơn nữa thực hiện các biện pháp để tăng năng suất lao động nhằm đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Ban điều hành cần cải cách mạnh về tiền lương, HĐQT chấp nhận tăng chi phí nhân công và các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật để thu hút lao động và tuyển được lao động tăng năng lực sản xuất.

+ Tiếp tục đầu tư có trọng tâm gắn liền với đánh giá hiệu quả trước khi đầu tư.

+ Đầu tư cho hoạt động đánh giá để đạt yêu cầu nhằm ký kết đơn hàng trực tiếp với khách hàng lớn, giảm qua khâu trung gian trong sản xuất xuất khẩu.

- Về hoạt động cơ cấu lại nguồn vốn doanh nghiệp: Hoàn thành giải thể Công ty CP Đồng Thắng và thu hồi vốn đầu tư. Cần cân đối nguồn vốn vay và nguồn vốn đầu tư ngắn hạn để đảm bảo tiết giảm chi phí tài chính.

- Về kế hoạch chia cổ tức năm 2019 ở mức thấp nhất bằng từ 10 -12% (khoảng 13,2 tỷ đồng).

- Tuân thủ các thủ tục và hoạt động công bố thông tin minh bạch khi cổ phiếu Công ty đã giao dịch trên sàn Upcom.

- Sắp xếp lại bộ máy và cán bộ quản lý, điều hành trong Tổng Công ty; tiếp tục tìm nhân lực mới nhằm bầu làm thành viên HĐQT không điều hành, và Trưởng Ban kiểm soát theo yêu cầu của Điều lệ mới.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng Công ty May Đồng Nai năm 2018 và định hướng của HĐQT về kế hoạch và đầu tư phát triển của Tổng Công ty trong năm 2019.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Chủ tịch

Nơi nhận:

- Các TV.HĐQT, BKS, Ban TGD;
- ĐHĐCĐ thường niên;
- Lưu VT, P.TCKT, Thư ký TCty.



*Bùi Thế Kích*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI  
TẠI ĐHĐCĐ. THƯỜNG NIÊN - NĂM 2019**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

**I. Về hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:**

**1. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 29/4/2017, Đại hội đã bầu Ban Kiểm soát CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai gồm 3 thành viên sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Tổng Công ty	Năm sinh	Trình độ	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Phạm Xuân Tâm	TB.KS	1974	Cử nhân Luật	58/4A Nam Hòa, P.Phước Long A, Q.9, Tp.HCM	41.448	0,38%
2	Vũ Lan Thương	TV.BKS	1978	Kỹ sư nữ công nghệ, ĐH. SPKT	14 - Đ. Tô Vĩnh Diện, P.Linh Chiểu, Q. Thủ Đức, Tp. HCM	173.682	1,59%
3	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	TV.BKS	1982	Cử nhân TCKT	172C/14, tổ 28 Kp2, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	0	0%

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ của HĐQT, Ban TGD và các cấp quản lý của Công ty theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Cty May Đồng Nai trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư các dự án của Tổng Công ty, cụ thể:

- Xem xét các nội dung và trình tự thủ tục ban hành Điều lệ Công ty mới trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 theo quy định của điều lệ mẫu.

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, của ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Tổng Công ty May Đồng Nai, đảm bảo phù hợp với quy trình triển khai thực hiện theo kế hoạch.

- Tham gia các buổi họp của Ban Lãnh đạo Tổng Công ty trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư hàng quý, năm. Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và quyết định của Tổng Giám đốc phù hợp với tình hình thực tế Công ty và bối cảnh kinh tế Việt Nam hiện nay.

- Xem xét Báo cáo tài chính hàng Quý, 6 tháng và cả năm 2018 trước khi kiểm toán và sau khi kiểm toán.

**2. Thù lao của Ban kiểm soát và tình hình chi các khoản thù lao, thưởng khác:**

- Trưởng ban Kiểm soát B/Q : 3.666.000 đồng/ tháng.

- Thành viên Ban Kiểm soát : 2.000.000 đồng/ tháng ( x 2 TV).

- Tổng cộng thù lao năm 2018 : 92.000.000 đồng/ năm (= 100% so cùng kỳ).

- Tổng cộng tiền thưởng năm 2018 : 22.000.000 đồng/ năm (= 100% so cùng kỳ).



\* Việc chi trả thù lao định kỳ hàng quý đúng hạn và đủ theo mức HĐQT duyệt, không vượt quá tỷ lệ theo quy định của Điều lệ.

\* Trong năm 2018 Tổng Công ty đã chi các khoản thù lao và tiền thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Quản lý cổ phiếu và tiền thưởng Ban TGD là: 770 triệu = 101 % so cùng kỳ (762 triệu đồng), chiếm tỷ lệ 3.9 % lợi nhuận sau thuế, thấp hơn mức cho phép theo Điều lệ với tỷ lệ được phép chi là 10% lợi nhuận sau thuế.

3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:  
Trong năm không phát sinh chi phí hoạt động riêng của Ban kiểm soát.

## **II. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và quyết định của Ban kiểm soát:**

### **1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:**

Năm 2018, Ban kiểm soát có những phiên họp, hội ý trước các kỳ họp của HĐQT ngày 20/7/2018 và ngày 17/12/2018 để thảo luận và thống nhất quan điểm về các nội dung tham gia các phiên họp của HĐQT.

Tại các phiên họp và hội ý đều có sự đồng thuận, thống nhất với các chủ trương, nghị quyết của HĐQT và có các ý kiến lưu ý HĐQT tuân thủ việc công bố thông tin, tuân thủ các quy định của Điều lệ Tổng Công ty, Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.

### **2. Các quyết định của Ban Kiểm soát:**

- Thống nhất với các kết quả hoạt động SXKD và các dự án đầu tư do HĐQT báo cáo và nêu ra tại các kỳ họp định kỳ hàng Quý, 6 tháng và 01 năm.

- Thống nhất với kết quả Báo cáo tài chính hàng Quý, 6 tháng và 01 năm của Tổng Công ty.

- Thống nhất ý kiến với Công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2018 của TCty.

- Ban kiểm soát đã có ý kiến với HĐQT để từng bước tuân thủ việc quản trị Tổng Công ty theo quy định về Công ty đại chúng, cụ thể như: Đề nghị thực hiện việc lưu ký cổ phiếu Công ty đại chúng theo quy định; xem xét ký hợp đồng với Công ty tư vấn về Công bố thông tin với Công ty chứng khoán FPTSc ngay sau khi cổ phiếu của Công ty đã đăng ký giao dịch trên sàn Upcom; xem xét các nội dung và chuẩn bị cho ban hành điều lệ mới theo quy định về Điều lệ mẫu của Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017; xem xét và công bố thông tin theo quy định của Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; lưu ý Ban quản lý cổ phiếu cần thực hiện các thủ tục cho cổ đông thuận lợi lưu ký chứng khoán tại các thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký VSD.

## **III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng Công ty:**

### **1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty:**

Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng Công ty đạt được nhiều kết quả với mức tăng cao so với cùng kỳ như doanh thu (tăng 9%), lợi nhuận sau thuế (tăng 80%), tích lũy vốn chủ sở hữu (tăng 7%) và chi cổ tức cho cổ đông (tăng 20%). Tuy nhiên, Ban kiểm soát nhận thấy điểm cần lưu ý lớn nhất là hiệu quả kinh doanh ngành sản xuất may mặc của Tổng Công ty đang có nguy cơ rủi ro cao, điều này dễ nhận thấy nhất là tỷ lệ lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (may mặc) giảm mạnh so cùng kỳ (Công ty mẹ chỉ bằng 21%, hợp nhất chỉ bằng 56% so cùng kỳ) và đang có xu hướng giảm trong những năm gần đây do năng suất lao động không tăng không cao nhưng chi phí ngày càng tăng.

Hoạt động đầu tư trong năm: Tổng Công ty đã đầu tư chiều sâu, trang bị máy móc thiết bị hiện đại với tổng mức khoảng 11,5 tỷ đồng. Trong đó, chủ yếu mua máy may lập trình và máy chuyên dùng tự động khác.

Hiện nay, Tổng Công ty chỉ còn triển khai đầu tư dự án lớn là Cụm Công nghiệp Hưng Lộc và trong năm đã chuyển tiền bồi thường giải phóng mặt bằng và thuê đất là khoảng 38 tỷ đồng. Nhưng dự án còn vướng mắc chưa nhận được bàn giao đất đai và người dân chưa đồng thuận giá bồi thường.

Tuy nhiên, xét về hiệu quả đầu tư các dự án của Tổng Công ty còn hạn chế về mục tiêu phát triển và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, như diện tích nhà xưởng bỏ trống lớn, máy móc thiết bị chưa khai thác hết công suất, tính năng để tăng mạnh về năng suất và chi phí vốn cao. Do đó HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục đánh giá hiệu quả sau đầu tư các dự án và tính toán tỷ suất hoàn vốn nội tại (IRR) trước khi thực hiện dự án đầu máy móc thiết bị.

## **2. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Tổng Công ty:**

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2018; các Báo cáo tài chính đều đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (gọi tắt AASCN). Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 và phù hợp với các quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành.

Thống nhất với các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2018 như sau:

- Về kết quả kinh doanh của Tổng Công ty (xin chỉ nêu kết quả Công ty mẹ):

+ Doanh thu thuần : 845,28 tỷ đồng, bằng 105% cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế : 24,29 tỷ đồng, bằng 154% cùng kỳ.

- Về tài sản của Tổng Công ty:

+ Tài sản ngắn hạn : 277,9 tỷ đồng, bằng 81% cùng kỳ.

+ Tài sản dài hạn : 176 tỷ đồng, bằng 103% cùng kỳ.

+ Tổng tài sản : 453,99 tỷ đồng, bằng 89% cùng kỳ.

- Nợ phải trả : 272,16 tỷ đồng, bằng 81% cùng kỳ.

- Vốn chủ sở hữu : 181,83 tỷ đồng, bằng 104% cùng kỳ.

\* Các kết quả khác theo Báo cáo tài chính đã niêm yết trên website của TCty và phụ lục đính kèm báo cáo này.

Qua phân tích kết quả Báo cáo tài chính và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2018, Ban Kiểm soát nhận thấy đã có chuyển biến tích cực về quản lý tài chính như cân đối hơn giữa nguồn vốn với các khoản nợ, vốn tích lũy đảm bảo an toàn, tồn kho cũng giảm, vòng quay vốn lớn, lợi nhuận cao. Tuy nhiên, điểm cần lưu ý lớn nhất trong Báo cáo tài chính năm nay là ở kết quả hoạt động kinh doanh khi mà tỷ lệ lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (Công ty mẹ) giảm mạnh, chỉ bằng 0,26% trên doanh thu thuần, trong khi cùng kỳ 2017 có giảm nhưng cũng đạt 1,3% - đây có thể xem là nguy cơ cho hoạt động kinh doanh may mặc không còn bền vững.

## **IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

HĐQT Tổng Công ty May Đồng Nai đã cơ bản tuân thủ các quy định của Pháp luật trong quản lý cũng như trong các giao dịch. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT và Tổng Giám đốc Tổng Công ty đã chấp hành việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật đối với Công ty đại chúng, như: Công bố thông tin về Nghị quyết ĐHĐCĐ, Báo cáo thường niên, Báo cáo kiểm toán, Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Bản cáo bạch, các thông tin về vay vốn, tổ chức lại các công ty thành viên và việc thay đổi nhân sự trong Ban điều hành...; công bố việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện các quyền của cổ đông, công bố việc chốt danh sách để đại hội cổ đông, công bố về tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên...

Ban kiểm soát chưa nhận thấy bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp Tổng Công ty trong năm vừa qua.

Ban kiểm soát đánh giá cao kết quả quản trị và điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh chung đạt khá cao trong năm 2018.



**V. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:**

Hoạt động của Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ và pháp luật doanh nghiệp. Cụ thể:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để tham gia ý kiến cần thiết trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Tổng Công ty, góp phần làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- HĐQT và Tổng Giám đốc Tổng Công ty đã thực hiện về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin. Các thành viên ban kiểm soát được cung cấp các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính... liên quan đến nội dung các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

- HĐQT và Tổng Giám đốc tiếp thu các ý kiến góp ý của Ban kiểm soát và đang từng bước cải thiện việc áp dụng các quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.

- Trong năm qua, Ban kiểm soát vẫn tiếp tục lắng nghe và cập nhật thông tin của cổ đông và sẵn sàng phản hồi thông tin kiểm soát được cho các cổ đông biết đầy đủ, kịp thời.

**VI. Định hướng và nhiệm vụ hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019:**

Nhận định điều kiện kinh doanh ngành may mặc ngày càng khó khăn, cạnh tranh gay gắt, lao động biến động giảm mạnh, trong khi yêu cầu của khách hàng, của pháp luật và các bên lợi ích ngày càng cao, nên áp lực lên hoạt động kinh doanh rất lớn và cần sự điều hành quyết đoán nhưng linh hoạt hơn trong mọi tình huống mới thực hiện được mục tiêu, kế hoạch đề ra và trong đó rất cần sự quan tâm, ủng hộ của quý cổ đông.

Riêng đối với Ban kiểm soát trong năm 2019 sẽ tập trung vào các hoạt động sau:

- Quan tâm tích cực đến chỉ tiêu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ hàng Quý, 6 tháng và kết thúc năm vì tính rủi ro cao trong hoạt động kinh doanh thuần ngành may mặc của Tổng Công ty trong thời gian gần đây.

- Tiếp tục phân công nhiệm vụ khoa học trong Ban kiểm soát để tham gia tích cực và thực sự vào hoạt động giám sát mọi hoạt động của Tổng Công ty nhằm tránh rủi ro.

- Tiếp tục kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Tập trung vào công tác giám sát tính hiệu quả, tính khả thi của hoạt động đầu tư mở rộng (Cụm CN Hưng Lộc) và trang bị máy móc thiết bị (cần yêu cầu các bộ phận chuyên môn tính toán và cung cấp chỉ tiêu tỷ suất hồi vốn nội tại (IRR)).

- Soát xét thường xuyên Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo các nội dung quy định mới về quản trị công ty đại chúng.

- Đề nghị tiếp tục lựa chọn danh sách ít nhất 03 Công ty kiểm toán để có thể quyết định 01 Công ty thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và dự phòng các công ty còn lại.

- Tiếp tục giám sát các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên liên quan.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát, chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của quý vị cổ đông cũng như của HĐQT và sự hợp tác, phối hợp tích cực của Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận nghiệp vụ trong Tổng Công ty nhằm giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ của mình trước các cổ đông và các bên lợi ích liên quan.

**Nơi nhận:**

- B/c tại ĐHĐCĐ;
- Các TV.BKS;
- HĐQT, TGD;
- Lưu VT, Tk.HĐQT.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



*Phạm Xuân Tâm*